

HÌNH ẢNH ĐÔ THỊ TRONG TẠO DỰNG BẢN SẮC KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ

TS. Võ Ngọc Đức

Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: vngocduc@hueuni.edu.vn

TÓM TẮT

Trong xu hướng hội nhập quốc tế và quá trình toàn cầu hoá thì việc xây dựng bản sắc kiến trúc ngày càng được coi trọng trong thiết kế đô thị. Trong công cuộc xây dựng và thiết kế đô thị các nhà quản lý, kiến trúc sư, nhà quy hoạch, nhà nghiên cứu đã vận dụng nhiều kiến thức về dân tộc, văn hóa để tìm con đường xây dựng bản sắc cho đô thị... Năm 1960, Kevin Lynch nhà quy hoạch đô thị người Mỹ đã xuất bản cuốn sách "Hình ảnh đô thị" (The image of the City) như là một tuyên ngôn trong việc tạo dựng bản sắc đô thị. Cuốn sách đã đề cập hình ảnh đô thị là yếu tố quan trọng của đô thị được các nhà nghiên cứu, lý luận đô thị quan tâm.

Lý luận về hình ảnh đô thị như là một cách tiếp cận trong phân tích thẩm mỹ đô thị, tạo dựng bản sắc, nhận diện đô thị bằng phương pháp phân tích hình ảnh trực quan, dễ hiểu. Phần cuối bài báo lấy khu trung tâm lịch sử Huế làm ví dụ nghiên cứu để minh họa vai trò của hình ảnh đô thị trong việc tạo dựng bản sắc kiến trúc đô thị Huế.

Từ khóa: bản sắc, hình ảnh đô thị, Kevin Lynch, phương pháp, thiết kế đô thị.

1. MỞ ĐẦU

Luật xây dựng Việt Nam quy định đô thị là một khu dân cư, trong đó lực lượng lao động chủ yếu là phi nông nghiệp, sống và làm việc theo lối sống thành thị. Xét theo quá trình hình thành đô thị, đại thể có hai loại: đô thị có quy hoạch và đô thị tự do phát triển. Nghị định số 72/2001/NĐ-CP quy định: "đô thị bao gồm thành phố, thị xã, thị trấn được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập; các yếu tố cơ bản hình thành một đô thị gồm: chức năng đô thị, xã hội, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, quy mô và mật độ dân số" [1]. Với cách nhìn nhận này chủ yếu đề cập về mặt quản lý nhà nước, tổ chức hành chính, tuy nhiên về mặt thẩm mỹ đô thị chưa được đề cập rõ ràng, do đó rất khó cho các nhà thiết kế đô thị có những căn cứ trong tạo dựng thẩm mỹ đô thị.

Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII của Đảng (6/1998) đã đề ra mục tiêu "Xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc". Song để có bản sắc dân tộc nói

chung và bản sắc kiến trúc nói riêng, chúng ta phải tự nghiên cứu và phải thử nghiệm. Mọi người, từ các nhà quản lý quy hoạch kiến trúc, chủ đầu tư công trình và đặc biệt là kiến trúc sư cần luôn có ý thức về cội nguồn dân tộc để cùng nhau tìm tòi sáng tạo cho bản sắc dân tộc, văn hóa trong cả nội dung và hình thức đô thị.

Xét về phương diện thẩm mỹ, rất khó để đề ra các tiêu chuẩn, tiêu chí để xác định vẻ đẹp đô thị mà chỉ để cập đến các phương diện mang tính chất chung chung. Trong lịch sử quy hoạch đô thị, đã có nhiều lý thuyết về thiết kế, quy hoạch đô thị nhằm giải thích và minh chứng cho nguồn gốc, cấu trúc, ý tưởng của đô thị. Ở Việt Nam, đô thị được hiểu là: *“một khu dân cư, trong đó lực lượng lao động chủ yếu là phi nông nghiệp, sống và làm việc theo lối sống thành thị”* [2].

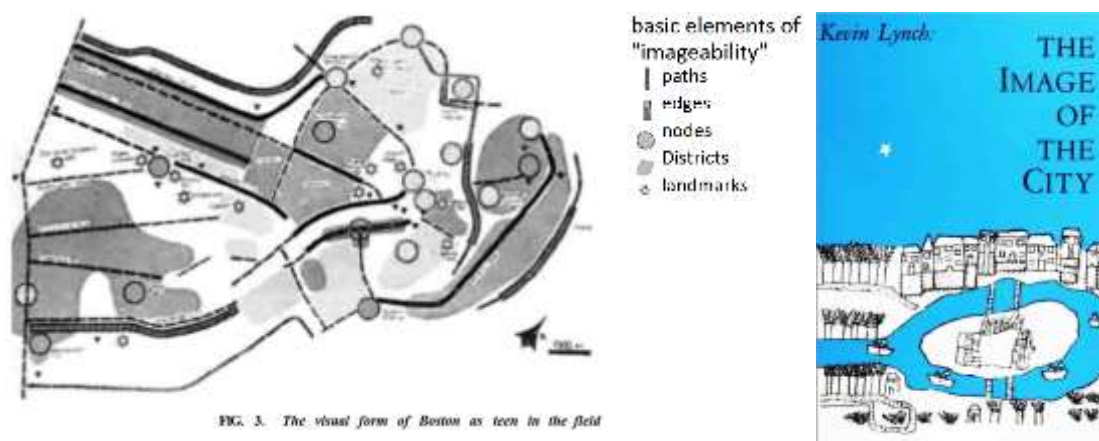
Năm 1960, khái niệm ‘Hình ảnh đô thị’ được Kevin Lynch đề cập qua tác phẩm “Hình ảnh đô thị” (The image of the City) xác định rõ các yếu tố cấu thành thẩm mỹ đô thị qua hai điều kiện: Việc xây dựng tính hình ảnh (bản sắc (identity), cấu trúc (structure), ý nghĩa (meaning)) và các nhân tố cấu thành hình tượng (lưu tuyến (path), khu vực (district), cạnh biên (edge), nút (node), cột mốc (landmark)). Lý thuyết của Lynch như là một minh chứng có thể được tham khảo, là một trong những phương pháp mà các nhà thiết kế đô thị trên thế giới và Việt Nam có thể tham khảo để làm căn cứ cho việc xây dựng hình ảnh tạo bản sắc đô thị. Việc nghiên cứu các yếu tố xác định thẩm mỹ đô thị là vô cùng cần thiết để làm căn cứ cho các nhà nghiên cứu, thiết kế đô thị, quản lý đô thị có những tiêu chí phù hợp để làm cho đô thị ngày càng đẹp hơn.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp phân tích đô thị của Kevin Lynch

Bài báo dựa vào lý thuyết đô thị của Kevin Lynch. Lý thuyết này phân tích bằng hình ảnh các đô thị nổi tiếng trên thế giới theo quan điểm của Lynch gồm năm yếu tố chủ đạo được dùng như là nguyên tắc để tạo dựng hình ảnh đô thị, đó là: lưu tuyến, khu vực, cạnh biên, nút, cột mốc. Lý thuyết của Lynch đã được nhận diện cấu trúc không gian các đô thị nổi tiếng và được minh họa trong tác phẩm của ông.

Qua phương pháp phân tích và minh họa bằng hình ảnh, cấu trúc đô thị được hình thành từ các yếu tố bản sắc, cấu trúc, ý nghĩa. Cách phân tích kiểu này làm cho đô thị được định hình một cách dễ hiểu, dễ nhớ và khoa học.



Hình 1. Năm yếu tố trong lý luận hình ảnh đô thị của Kevin Lynch [3]

2.2. Phương pháp khảo sát thực địa

Vị trí, không gian đô thị Huế đã được các vua và chúa nhà Nguyễn lựa chọn vào thế kỷ XVI, quy hoạch, xây dựng từ năm 1803 với hệ thống đồ sộ các công trình kiến trúc tường thành, cung điện, đền đài, miếu mạo, lăng tẩm. Quần thể di tích cố đô Huế đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới từ năm 1993. Do vậy việc nhận diện giá trị kiến trúc đô thị Huế là vô cùng quan trọng và cần thiết.

Ở bài viết này, tác giả sử dụng trung tâm lịch sử đô thị Huế - nơi có nhiều di sản văn hóa làm ví dụ để minh họa. Nghiên cứu khảo sát, chụp ảnh, định vị bản đồ các công trình truyền thống ở trung tâm đô thị lịch sử Huế. Việc khảo sát thực địa tập trung chủ yếu vào các di tích lịch sử, cảnh quan có giá trị, để nhận diện cấu trúc truyền thống do triều Nguyễn thiết kế và xây dựng. Các công trình thời hiện đại có giá trị cũng được xem xét trong mối liên hệ về mặt quy hoạch cũng như thiết kế đô thị.

2.3. Phương pháp so sánh, đối chiếu

Có nhiều phương pháp để nhận diện, phân tích cấu trúc và thẩm mỹ đô thị. Ở bài viết này tác giả vận dụng lý thuyết đô thị của Lynch kết hợp với các phần mềm đồ họa để phân tích, đối chiếu, so sánh, minh họa bằng các hình ảnh qua các yếu tố tạo dựng bản sắc đô thị.

Các di sản văn hóa sau khi được khảo sát, chụp ảnh được định vị trên bản đồ của trung tâm đô thị lịch sử Huế. Sau đó dùng các yếu tố đô thị để phân tích, lập ra các bản vẽ sau đó dùng lý thuyết đô thị của Lynch để soi chiếu, nhận diện và minh họa.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Hình ảnh đô thị là yếu tố cần thiết của bản sắc đô thị

Dưới góc độ lịch sử, các công trình di sản văn hóa, di tích lịch sử là yếu tố văn hóa vô cùng quan trọng đã được khẳng định và lưu truyền qua thời gian. Những công

trình này khi liên kết cùng nhau sẽ tạo nên một hình ảnh đô thị nhất định, đặc trưng cho đô thị đó. Tuy nhiên làm thế nào để tạo hình ảnh, đó chính là vấn đề cần quan tâm. Một trong những yếu tố quan trọng của nhận diện đô thị là sự có mặt của các hình ảnh đặc trưng, ví dụ như khi chúng ta nói Acropolis hay Coliseum chúng ta lập tức nghĩ đến Athens hay Rome (hình 1-2).



Hình 1. Đền Parthenon, Hy Lạp
(nguồn: tác giả)



Hình 2. Đền Parthenon, Rome
(nguồn: tác giả)

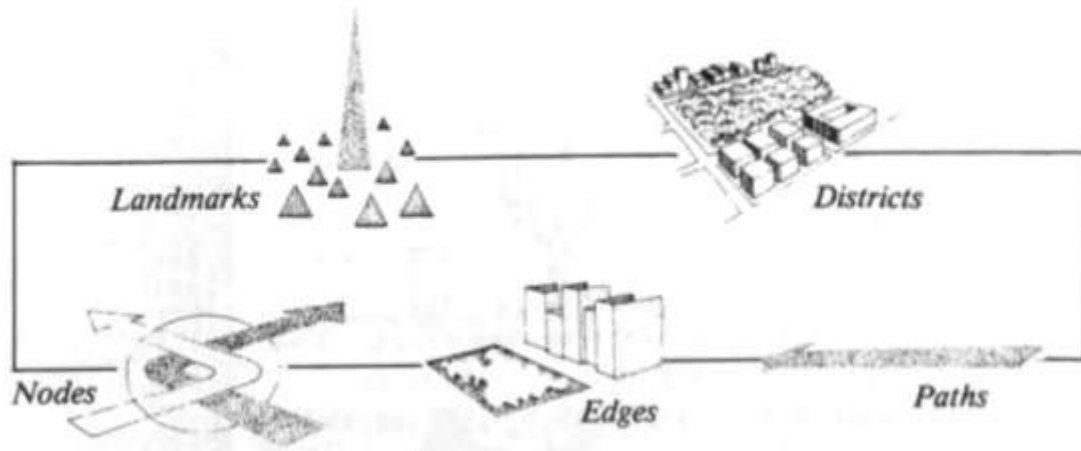
Trong đô thị, vật thể có hình tượng cụ thể khiến cho nó tạo ra được những ấn tượng mạnh mẽ cho số đông người quan sát nó. Theo Lynch tính chất đặc biệt có thể nhận biết đô thị qua ba điều kiện: bản sắc, cấu trúc và ý nghĩa. Bản sắc là đặc trưng và đặc điểm ngoại hình của vật thể, cấu trúc là quan hệ không gian nơi đặt vật thể và điều kiện thị giác, ý nghĩa là tính chất quan trọng về mặt công năng liên quan đến người quan sát. Một khi một đô thị hội tụ đủ ba yếu tố trên thì dễ xây dựng hình tượng đô thị. Khi thiết kế đô thị, đối với những công trình kiến trúc có ý nghĩa quan trọng, nên tạo những điều kiện cảm thụ thị giác tốt, về mặt kiến trúc phải tạo ra được những đặc trưng, khiến nó trở thành một kiến trúc đô thị [3] [4].

Hình ảnh đô thị thường tượng trưng cho một tinh thần nhất định. Hình ảnh đô thị là một yếu tố hình thức đặc biệt: vừa có tính cụ thể (hình ảnh) lại vừa có tính khái quát tượng trưng, vừa thật (chứa đựng trong hình hài công trình) lại vừa ảo (trong cảm nhận của con người), vừa khách quan lại vừa chủ quan. Hình ảnh đô thị biểu hiện của giá trị nghệ thuật, có tính gợi mở, phong phú, nhờ đó làm cho kiến trúc đô thị dễ nhớ và được trường tồn.

Hình ảnh đô thị là thông điệp tinh thần của người kiến trúc sư, nhà quy hoạch được mã hoá trong môi trường đô thị bằng ngôn ngữ kiến trúc rồi lại được người xem giải mã để cảm nhận do đó khi đến với người xem hình ảnh sẽ trở nên đa dạng, phong phú. Hình ảnh đô thị được xây dựng từ tinh thần của ý tưởng, gắn liền với bản sắc dân tộc, với tinh thần của địa điểm, với các đặc trưng văn hoá thì sẽ bền vững với thời gian.

3.2. Các nhân tố tạo thành hình ảnh theo lý thuyết Kevin Lynch

Trong tác phẩm “Hình ảnh đô thị”, Lynch đề xuất năm yếu tố chủ đạo trong việc tạo dựng bản sắc đô thị được minh họa ở hình 3.



Hình 3. Năm yếu tố tạo thành đô thị của Kevin Lynch (nguồn: bản vẽ của Kevin Lynch được trích dẫn lại bởi Roger Trancik (1986). “Finding Lost Space”, Van Nostrand Reinhold Company, New York, tr.121)

Giáo sư Kim Quảng Quân, khoa Kiến trúc Đại học Cáp Nhĩ Tân đã trích dẫn năm yếu tố của Lynch trong tác phẩm “Thiết kế đô thị có minh họa” như sau:

a. Lưu tuyến (Path)

Lưu tuyến là hệ thống giao thông biểu hiện sự liên hệ thị giác. Hệ thống đường chính, đường phụ và đường đi bộ trong thành phố kết hợp với hệ thống đường sông, đường sắt... là cấu trúc mạng không gian đô thị. Lưu tuyến là yếu tố cơ bản để con người đang tồn tại trong đô thị nhận thức đô thị. Khi con người chuyển động theo lưu tuyến và quan sát, lưu tuyến hình thành hình ảnh mang tính liên tục và tính phương hướng đối với con người.

b. Khu vực (District)

Khu vực nói lên đặc trưng hình thái và công năng (ví dụ: khu phố lịch sử, khu nhà cao tầng...) hình thành khu vực có tính đặc trưng: tính văn hóa xã hội (ví dụ: phố cổ Hà Nội, Hội An...), có chung một loại người sử dụng (quảng trường đô thị). Khu vực bao gồm yếu tố phi vật thể (tôn giáo, làng nghề...) và môi trường vật thể (khu nhà vườn, khu thương mại...).

c. Cạnh biên (Edge)

Cạnh biên là tuyến ranh giới của một khu vực, được hình thành thông qua những giới tuyến từ hình thái tự nhiên hay nhân tạo. Cạnh biên tiêu biểu cho phạm vi và hình dáng của khu vực, là bộ phận liên hệ và phân biệt một khu vực với khu vực khác, phân chia và hạn định môi trường đô thị. Con người nhận thức đặc trưng hình thái đô thị qua cạnh biên.

d. Nút (Node)

Nút là nơi tập hợp, chỉ tiêu điểm mà người quan sát sẽ tiến đến, là những điểm quan trọng mà con người đi qua trong hoạt động hàng ngày. Nơi giao cắt các nút giao thông, nơi chuyển hướng của đường phố, nơi thay đổi cấu trúc không gian. Nút là thành phần quan trọng để con người nhận thức đô thị, nơi tập trung công năng hoặc đặc trưng nhất định là trung tâm khu vực nào đó.

e. Cột mốc (Landmark)

Điểm xác định quy ước để con người định vị, nhận thức môi trường cảnh quan, phân biệt phương hướng. Cột mốc thường tạo hình ảnh đột xuất gây ấn tượng cho con người trong đô thị. Cột mốc đóng vai trò tạo hình ảnh đô thị và nhận thức cấu trúc đô thị.

3.3. Nhận diện đô thị Huế theo quan điểm của Kevin Lynch

Theo kết luận số 48KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế nêu rõ: "xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trong vài năm tới, là trung tâm của khu vực miền Trung và một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước về văn hoá, du lịch; khoa học-công nghệ, y tế chuyên sâu và giáo dục-đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao..." [6]. Kinh thành Huế có quá trình lịch sử phát triển lâu dài từ 1803, có nhiều di sản văn hóa tạo nên bản sắc đô thị và là một phần của cuộc sống đương đại. Hình ảnh Kinh thành như là yếu tố văn hóa lịch sử sẽ nâng cao tiềm năng di sản văn hóa của địa phương được giữ gìn và phát triển điều kiện sống của người dân địa phương.

a. Khu vực và nút Kinh thành Huế

Hình 4 minh họa Kinh thành Huế được hình thành từ những khu vực đặc trưng. Hoàng thành nằm bên trong Kinh thành, Tử Cấm Thành nằm bên trong Hoàng thành. Bên cạnh Hoàng thành là khu Tam tòa và khu Lục bộ, phía sau là khu vực Hồ Tịnh tâm và Lầu Tàng thư...



Hình 4. Sự phân chia khu vực trong Kinh thành Huế trong quá khứ và hiện tại

b. Lưu tuyến, nút và cột mốc Kinh thành Huế

Trên cơ sở thực tế khảo sát và phân tích số liệu nghiên cứu, một tuyến du lịch được đề xuất nhằm mang đến cho du khách một số hình ảnh đô thị của Kinh thành Huế. Bằng cách này có thể nâng cao phẩm chất của đô thị và cho ra mô hình phù hợp trong thời gian dài. Chẳng hạn, đó là phát huy các giá trị của di tích để phát triển du lịch. Dựa trên tiềm năng du lịch của các tuyến hào phòng thủ, tuyến du lịch đường bộ được đề xuất: tuyến Hộ thành hào, cổng thành, cột cờ, Hoàng thành, điểm di tích nhà vườn, Hồ Tịnh Tâm, sông Ngự Hà... Hình 5 - 6 mô tả lưu tuyến và hình ảnh các di sản văn hóa là điểm ấn tượng.



Hình 5. Lưu tuyến, nút và cột mốc Kinh thành Huế (nguồn: tác giả)



1. Cầu Trường Tiền



2. Cầu Phú Xuân



3. Kỳ đài



4. Nghênh Lương Đình



5. Cửa Quảng Đức



6. Cửu vị thần công



7. Cửa Ngọ Môn



8. Tường Hoàng thành



9. Kênh Hộ thành



10. Tường Hoàng Thành



11. Cửa Hiển Nhơn



12. Đền Bình An



13. Nhà vườn



14. Hồ Tịnh Tâm



15. Hồ Tịnh Tâm



16. Lầu Tầng Thu



17. Sông Ngự Hà



18. Cầu Khánh Ninh



19. Cổng Tây Lộ



20. Cổng Thủy Quan



21. Tường Kinh thành



22. Quan Tượng đài



23. Pháo đài Nam Trung

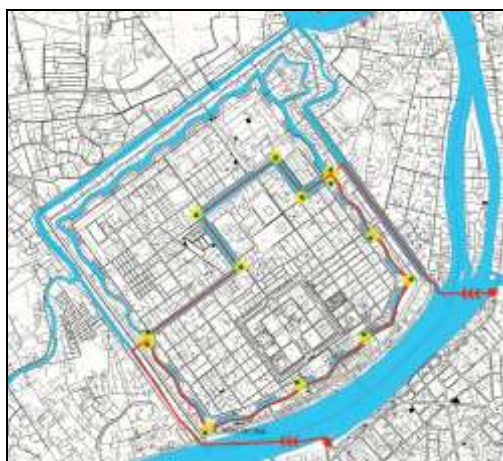


24. Cửa Nhà Đồ

Hình 6. Các điểm nút, cột mốc di sản trong Kinh thành Huế

c. Cận biên và cột mốc Kinh thành Huế

Cận biên được hình thành từ giới tuyến Hộ thành hào. Từ bến thuyền trên sông Hương, thuyền rồng có thể đi dọc theo hai con sông Vạn Xuân và Đông Ba để vào Kinh thành qua sông Ngự Hà và hệ thống Hộ thành hào. Hai cửa ra vào Kinh thành đặt tại Cửa Đông và Tây thành thủy quan. Chức năng của hai nút này là nơi nghỉ ngơi, ngắm cảnh có thể được chuyển đổi thành thuyền nhỏ phục vụ du khách. Hình 7 thể hiện tuyến thủy quan và đặc điểm cảnh quan đặc trưng phục vụ cho du khách.



- Tuyến du lịch bằng thuyền
- Điểm nhìn cảnh quan đẹp
- Nơi ngắm cảnh

Hình 7. Cận biên, nút tạo dựng cảnh quan Hộ thành hào (nguồn: Hà Xuân Du, Võ Văn Quả, Nguyễn Minh Phụng, Hồ Thị Uyên Phương, Võ Ngọc Đức)

4. KẾT LUẬN

Việc xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc đã được Đảng và Nhà nước quan tâm và đặt lên hàng đầu trong bối cảnh hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Để xây dựng bản sắc dân tộc kiến trúc cần có những công cụ, tiêu chí cụ thể giúp cho các nhà quản lý quy hoạch kiến trúc, chủ đầu tư và đặc biệt là kiến trúc sư thực hiện. Chúng ta cần có ý thức về cội nguồn dân tộc để cùng nhau tổ chức tìm tòi sáng tạo cho bản sắc dân tộc trong cả nội dung và hình thức đô thị.

Lý thuyết đô thị của Kevin Lynch là một trong những phương hướng xác định bản sắc kiến trúc đô thị được nhiều nhà quy hoạch, thiết kế đô thị quan tâm và đây là một trong những lý luận hữu ích cho thiết kế đô thị.

Kết quả bài báo có thể chứng minh rằng hình ảnh đô thị là yếu tố tạo dựng cấu trúc đô thị, nhằm đưa ra một hướng đi giúp cho sáng tác tạo dựng bản sắc đô thị. Lý thuyết hình ảnh đô thị là một trong những công cụ mà chúng ta có thể tham khảo, sử dụng để xây dựng các tiêu chí về mặt quy hoạch và thiết kế đô thị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chính phủ (2001). "Phân loại đô thị và cấp quản lý đô thị", Nghị định của chính phủ số 72/2001/ND-CP ngày 05 tháng 10 năm 2001.
- [2]. Quốc hội Việt Nam (2014). "Luật xây dựng năm 2014", số 50/2014/QH13.
- [3]. Kevin Lynch (1960). "The Image of the City", The MIT Press, Printed in the USA.
- [4]. Kim Quang Quân (2000). "Thiết kế đô thị có minh họa", NXB Xây dựng, Hà Nội.
- [5]. Roger Trancik (1986). "Finding Lost Space", Van Nostrand Reinhold Company, New York.
- [6]. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2010). "Thừa Thiên Huế với vai trò thành phố trực thuộc trung ương cơ hội và thách thức", Kỷ yếu hội thảo khoa học.

THE IMAGE OF THE CITY IN CREATION OF URBAN ARCHITECTURE

Dr. Vo Ngoc Duc

Faculty of Architecture, University of Sciences, Hue University

Email: vngocduc@hueuni.edu.vn

ABSTRACT

In the trend of international integration and globalization, the creation of architectural identity is increasingly important in urban design. In the work of urban construction and design, managers, architects, planners, researchers have applied a lot of knowledge in ethnicity and culture to find a way to build identities for the city... In 1960, Kevin Lynch, an American urban planner, published the book "The image of the City" as a manifesto in creating urban identity. This book mentioned that the image of the city is an important element of the city which is interested by researchers and urban theorists.

Theory of the city image is as an approach in urban aesthetic analysis, identity building, urban identification by visual analysis methods, visual illustration. The last part of this article uses the historical central area of Hue as a case study to illustrate the role of city image in creating Hue urban architectural identity.

Keywords: identity, image of the city, Kevin Lynch, methodology, urban design.

Lý lịch tác giả



Võ Ngọc Đức sinh năm 1979 tại TP. Huế. 2002-2021: giảng viên khoa kiến trúc trường Đại học Khoa học (HUSC), Đại học Huế; 2015-2019: nghiên cứu sinh tại khoa Xây dựng dân dụng và Kiến trúc, trường Đại học Bách khoa Marche (UNIVPM), Italy; 2010: tốt nghiệp thạc sĩ ngành kiến trúc tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội (HAU); 2004-2005: thực tập sinh ngành thiết kế đô thị và bảo tồn kiến trúc tại trường Kiến trúc Lille, Pháp; 2002: tốt nghiệp kiến trúc sư ngành kiến trúc công trình tại HAU. 2002-2012: giảng viên tại khoa Kiến trúc, HUSC. 2013-2015: giảng viên, trưởng Bộ môn Kiến trúc và Kỹ thuật, khoa Kiến trúc, HUSC. Đã tham gia một vài dự án trong nước và dự án hợp tác quốc tế giữa HUSC với UNIVPM- Italy, Đại học Kyoto - Nhật Bản, Waseda-Nhật Bản trong lĩnh vực bảo tồn và thiết kế cảnh quan cho thành phố Huế.